

Số: 891/QĐ-UBND

Quảng Điền, ngày 11 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG ĐIỀN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số Điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 436/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 của huyện Quảng Điền.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành trực thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP: LĐ+CVKT;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Bảo

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG ĐIỀN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của huyện Quảng Điền năm 2024

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2024
của UBND huyện Quảng Điền)*

Nhằm thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, góp phần tạo nguồn lực để phòng, chống và khắc phục hậu quả của thiên tai, biến đổi khí hậu, thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội; đồng thời, triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 1764/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024, UBND huyện ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “THTK, CLP”) năm 2024 là thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, thực chất các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THTK, CLP trong các lĩnh vực, đưa công tác THTK, CLP trở thành nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, góp phần huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội; tạo chuyển biến thực chất hơn trong nhận thức và hành động của các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về THTK, CLP, thúc đẩy quá trình tăng trưởng kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn gắn với chương trình, mục tiêu về THTK, CLP năm 2024 của UBND tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của Chính phủ, của UBND tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội, môi trường đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của huyện.

- Chương trình THTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm. Các chỉ tiêu THTK, CLP trong các lĩnh vực phải được

lượng hóa tối đa, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

- THPTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; đồng thời phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của các cơ quan, đơn vị.

- THPTK, CLP phải được xác định là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành và nhân dân với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, các địa phương. Đây là yếu tố quan trọng nhằm tạo nguồn lực góp phần khắc phục hậu quả của thiên tai, biến đổi khí hậu, khôi phục và phát triển kinh tế, đảm bảo hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Để đạt được các yêu cầu đó, cần triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ sau:

a) Tập trung mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2024. Trong đó, nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống và diện mạo nông thôn, đô thị gắn với tập trung nâng cao chất lượng xây dựng huyện, xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; chỉnh trang, phát triển đô thị; đẩy mạnh đổi mới tổ chức sản xuất, phát triển dịch vụ du lịch; thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hóa - xã hội; tiếp tục xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ. Đưa thu nhập bình quân đầu người đạt trên 55 triệu đồng, tốc độ tăng giá trị sản xuất lên 10%, tổng vốn đầu tư xã hội trên 10%, thu ngoài quốc doanh trên 23,5 tỷ đồng và các chỉ tiêu khác đặt ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của UBND huyện.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách, tăng cường quản lý thu; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyên giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế. Phân đấu cân đối nguồn lực để thực hiện việc cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội theo các Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 (Khóa XII). Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; chủ động rà soát các chính sách, nhiệm vụ trùng lặp, kém hiệu quả, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cần thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong năm 2024 để hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chỉ trình cấp có thẩm quyền ban hành các đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực

hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa ban hành. Thực hiện rà soát toàn bộ các khoản chi chuyển nguồn ngân sách nhà nước đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 để hủy bỏ, thu hồi về ngân sách nhà nước các khoản chuyển nguồn không có nhu cầu sử dụng hoặc quá thời gian giải ngân theo quy định.

c) Tăng cường quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; các cấp, các ngành quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, coi đây là nhiệm vụ chính trị hàng đầu trong năm 2024.

d) Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội, giảm thiểu rủi ro.

đ) Tăng cường quản lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường để ứng phó với biến đổi khí hậu. Bảo đảm đạt tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch toàn huyện 96-97%; tỷ lệ chất thải rắn được thu gom 93%.

e) Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có chất lượng ngày càng cao.

f) Triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương, chính sách đặc thù phát triển huyện Quảng Điền theo Quyết định số 302/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 03/02/2021 về việc ban hành Quy định quản lý đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030 tầm nhìn 2050 và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 của HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

g) Tiếp tục chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến pháp luật THPT, CLP thông qua tổ chức các chương trình tập huấn, sinh hoạt chuyên đề hoặc phổ biến thông tin pháp luật về THPT, CLP trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử.

h) Rà soát, đối chiếu các văn bản pháp luật có liên quan đến Luật THPT, CLP và các quy định của Chính phủ về THPT, CLP để trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ các quy định không phù hợp trong phạm vi ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, trọng tâm tập trung vào rà soát, lập danh mục các định mức, tiêu chuẩn, chế độ, định mức kinh tế - kỹ thuật còn thiếu hoặc không phù hợp trong các lĩnh vực chuyên ngành làm cơ sở cho THPT, CLP.

i) Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cán bộ, công chức, viên chức trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THPT, CLP. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như thanh tra,

kiểm tra về THPT, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở các cơ quan, đơn vị.

k) Tích cực thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan tại Chương trình tổng thể của Chính phủ và của UBND tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 theo kế hoạch đã đề ra.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

Để triển khai thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 của Chính phủ, của UBND tỉnh có hiệu quả, UBND huyện tập trung vào một số lĩnh vực chủ yếu sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước

a) Trong năm 2024, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được cấp có thẩm quyền thông qua. Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển; tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương theo quy định.

b) Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản pháp luật, văn bản hướng dẫn về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện giảm dần chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập, nâng mức độ tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ một phần chi thường xuyên theo lộ trình; nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để góp phần cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập của viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn Luật để vốn đầu tư công thực sự đóng vai trò dẫn dắt, thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các khu vực kinh tế ngoài nhà nước; tạo chuyển biến rõ nét trong đột phá chiến lược về phát triển hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm an sinh xã hội.

b) Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án đầu tư, lựa chọn các tư vấn có năng lực, kinh nghiệm, tiềm lực thực sự, khắc phục tối đa tình trạng điều chỉnh

dự án khi đang triển khai, gây mất thời gian và làm chậm tiến độ giải ngân vốn.

c) Việc phân bổ vốn đầu tư ngân sách nhà nước bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, Ngành và của Tỉnh; thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản theo đúng quy định của pháp luật; bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2024, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, các dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2024; sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, số vốn còn lại được bố trí cho các dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư theo quy định pháp luật.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, rà soát việc phân bổ vốn cho các dự án phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân. Kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả; thực hiện cắt bỏ những dự án chưa thực sự cần thiết, kém hiệu quả; cắt giảm số lượng các dự án khởi công mới, bảo đảm từng dự án khởi công mới phải có giải trình cụ thể về sự cần thiết, hiệu quả đầu tư và sự tuân thủ các quy định pháp luật. Kết quả giải ngân vốn đầu tư công là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 của người đứng đầu và tập thể cá nhân có liên quan.

đ) Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn. Có chế tài xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

e) Thực hiện nghiêm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của UBND tỉnh, thực hiện tạm ứng, thu hồi tạm ứng, nghiệm thu, thanh toán vốn đầu tư công theo đúng quy định.

f) Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

3. Trong quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia và các Chương trình mục tiêu

a) Việc bố trí kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công.

b) Quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng mục tiêu, nội dung của Chương trình, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Tập trung đẩy nhanh công tác sắp xếp, xử lý nhà đất theo quy định để đảm bảo mục tiêu đến năm 2025 hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo yêu cầu, kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ và của UBND tỉnh. Kiểm tra việc thực hiện phương án sắp xếp các cơ sở đã được phê duyệt, nhất là các cơ sở nhà, đất phải thu hồi, đấu giá.

b) Triển khai Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, đảm bảo trước năm 2025 hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản công theo yêu cầu, kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ và của UBND tỉnh.

c) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; thực hiện nghiêm túc mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế theo quy định.

d) Quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản. Kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết không đúng quy định. Việc quản lý số tiền thu được từ các hoạt động cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

e) Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

a) Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra đã ban hành để phát hiện, xử lý kiên quyết, dứt điểm các vi phạm, không để tồn tại kéo dài. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch

sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

b) Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; đảm bảo tính bền vững, hiệu quả trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; thực hiện các biện pháp cụ thể phát triển bền vững tài nguyên nước.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; dự báo, cảnh báo điều tra, đánh giá, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đáp ứng yêu cầu quản lý đất đai và hội nhập quốc tế. Đẩy nhanh chuyển đổi số, hướng tới mục tiêu hoàn thiện, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

d) Công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

e) Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất trên phạm vi toàn quốc, đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổ chức chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng có hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

6. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và của Tỉnh về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Đề cao trách nhiệm người đứng đầu và trách nhiệm cá nhân của cán bộ, công chức cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong xử lý công việc; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện tốt hơn nữa Quy chế làm việc của địa phương, cơ quan, đơn vị và các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 280/CD-TTg ngày 19/4/2023, Công điện số 968/CD-TTg ngày 16/10/2023 về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương.

c) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục

hành chính, đảm bảo triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. Tập trung thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp. Quyết tâm, quyết liệt giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp kịp thời, hiệu quả, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thuận tiện; thường xuyên rà soát, kiểm tra các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang thực hiện. Kiên quyết không để xảy ra tình trạng chậm trễ, nhũng nhiễu, tiêu cực, lãng phí nguồn lực, cơ hội của Nhà nước, xã hội, người dân, doanh nghiệp; không để đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Thực hiện hiệu quả Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo mục tiêu trước ngày 01/01/2025, 100% thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý của địa phương được rà soát, đơn giản hóa, bảo đảm đạt tỷ lệ cắt giảm ít nhất 20% thủ tục hành chính và 20% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính (đối với thủ tục hành chính nội bộ trong 01 cơ quan, địa phương).

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; đưa kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là tiêu chí đánh giá trong công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan, đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức,

cá nhân và toàn xã hội.

- Các cơ quan, ban, ngành cấp huyện, các xã, thị trấn tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đạt hiệu quả.

- Các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại địa phương nơi sinh sống.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí theo thẩm quyền.

3. Tăng cường công tác tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau

a) Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách, cụ thể:

- Tiếp tục cải cách công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước (bao gồm cả chi thường xuyên và chi đầu tư) gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan (cơ quan Tài chính, Kho bạc Nhà nước, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước); đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước.

- Điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; thực hiện triệt để tiết kiệm toàn diện trên các nội dung chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước.

b) Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để từng bước cập nhật, quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

c) Khẩn trương hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định của Luật Đầu tư công, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ và rõ ràng cho hoạt động đầu tư công; tăng cường vai trò các cơ quan quản lý nhà nước ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, xây dựng kế hoạch, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực và thực hiện của dự án; thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, đền bù, tái định cư của các dự án dự kiến khởi công mới trong giai đoạn

2021-2025 để tạo tiền đề tốt cho việc thực hiện dự án; nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định.

d) Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục đẩy mạnh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ và nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập của từng lĩnh vực, đẩy mạnh phân cấp và giao quyền chủ động cho các đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

đ) Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Nghiên cứu xây dựng cơ chế, quy định của pháp luật để khai thác quỹ đất đai bên đường khi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ một cách hiệu quả, tiết kiệm.

4. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau

a) Về quản lý ngân sách nhà nước

- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, gắn với tăng cường trách nhiệm của các địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, nhất là đối với các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

- Điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; thực hiện triệt để tiết kiệm toàn diện trên các nội dung chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách.

b) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Tăng cường tổ chức thực hiện Luật Đầu tư công, đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, kiên quyết cắt giảm các thủ tục không cần thiết, giao dự toán, giải ngân vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm giải trình của tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Áp dụng các hình thức đấu thầu phù hợp với tính chất dự án, đúng quy định pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, lựa chọn hình thức Hợp đồng phù hợp theo quy định.

- Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 từ các dự án không giải ngân hoặc chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân và có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn tránh tình trạng vốn đã phân bổ nhưng không giải ngân được gây lãng phí và khó khăn trong điều hành.

c) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công, thực hiện xây dựng Cơ sở dữ liệu thành phần để kết nối vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để từng bước cập nhật, quản lý thông tin của các loại tài sản công theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; dự báo, cảnh báo điều tra, đánh giá, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đáp ứng yêu cầu quản lý đất đai và hội nhập quốc tế. Đẩy nhanh chuyển đổi số, hướng tới mục tiêu hoàn thiện, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất, đề xuất tổ chức chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng có hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

e) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Khẩn trương hoàn thành việc xây dựng hệ thống vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ, vị trí việc làm viên chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng công chức, viên chức và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể, đánh giá lượng hóa được để làm cơ sở quản lý, sử dụng thời gian làm việc hiệu quả; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Quản lý chặt chẽ thời gian lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng, đảm bảo năng suất, hiệu quả công việc và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức trong khu vực Nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới, trong đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải cách hành chính, trong đó tập trung kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thủ tục hành chính mới ban hành phải đúng quy định, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực. Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời, giải quyết đúng hạn.

5. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP tại các địa phương, cơ quan, đơn vị; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật chuyên ngành. Các cơ quan, địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP, trong đó cần chú trọng:

- Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm như đất đai, đầu tư công, xây dựng, tài chính công, tài nguyên, khoáng sản.

- Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

- Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm:

1. Căn cứ Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 của huyện, xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 của cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn.

2. Quán triệt, chỉ đạo thực hiện Chương trình, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao trong Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Chính phủ, của UBND tỉnh và Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Tổ chức triển khai các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó tập trung và các giải pháp để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm.

- Chỉ đạo, giám sát, kiểm tra các cơ quan, tổ chức trực thuộc thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm đã đăng ký, gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp.

3. Tổ chức triển khai toàn diện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong phạm vi ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, trong đó tập trung vào:

- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các quy định trong sử dụng ngân sách nhà nước, vốn nhà nước, tài sản nhà nước, lao động, thời gian lao động, quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên và hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu của cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và việc thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong phạm vi quản lý.

- Đẩy mạnh thực hiện công khai trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí.

4. Chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến pháp Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thông qua tổ chức các chương trình tập huấn, sinh hoạt hoặc phổ biến, thông tin pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử.

- Tổ chức phổ biến sâu rộng trong cán bộ, công chức và trong Nhân dân để nâng cao nhận thức về tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong dân cư, đồng thời làm tốt vai trò giám sát của các cấp, các ngành trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Đăng tải, cập nhật kịp thời trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của cơ quan, ban, ngành, địa phương mình các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí do Trung ương và địa phương ban hành, chỉ đạo, hướng dẫn.

5. Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được thực hiện theo quy định tại Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định khác có liên quan của nhà nước. Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn báo cáo tình hình và kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp, tham mưu trình UBND huyện báo cáo UBND tỉnh vào đầu năm sau theo quy định với các nội dung sau:

- Nội dung, hình thức báo cáo: Thực hiện theo khoản 1 Điều 17 Nghị định số 84/2014/NĐ-CP của Chính phủ; các Phụ lục số 01, 02, 03, 04 ban hành kèm theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC; các Phụ lục có liên quan ban hành kèm theo Thông tư số 129/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính hoặc đột xuất theo yêu cầu.

- Hình thức báo cáo: Bảng văn bản, bảng tệp dữ liệu báo cáo gửi kèm file điện tử hoặc fax khi có yêu cầu.

- Thời hạn báo cáo: Đối với kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm báo cáo gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày 05/02/2025 để tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh trước ngày 10/02/2025.

- Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì tổng hợp, hướng dẫn về nội dung, hình thức, thời gian thực hiện đối với báo cáo tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Chủ tịch UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình này./.